TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Z **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2020/QĐST- HNGĐ	*Z, ngày 12 tháng 5 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 06 /2020/ TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020 (Thụ ly cũ số: 146/2019/TLST – HNGĐ ngày 11/12/2019), về việc *"Tranh chấp chia tài sản của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng kí kết hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Ông A, sinh năm 1956. Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Bà B, sinh năm 1961. Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Kon Tum.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ông A là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 4 Điều 157, Điều 158, Điều 165, Điều 166 của bộ luật tố tụng dân sự đối với số tiền xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản, ông A phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)*. Nguyên đơn ông A đã nộp đủ số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Hoàn trả cho ông A số tiền 2.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ mà ông A đã nộp nhiều hơn chi phí đi xem xét thẩm định tại chỗ thực tế. Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án *(Nếu có yêu cầu)*.

3. Ông A, bà B có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Trọng Hàn